

Số: 03/2018/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 12 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 492/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Thanh P, sinh năm: 1977

Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Số nhà 599/B, ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H thống nhất trả cho anh Trần Thanh P và chị Nguyễn Thanh V số tiền 24.725.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H không phải chịu lãi chậm trả do chậm thi hành án do anh P, chị V không có yêu cầu.

Về án phí dân sự sơ thẩm, hai bên thống nhất thoả thuận:

- Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 618.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Thanh P và chị Nguyễn Thanh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh P và chị V số tiền 618.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số BO/2014 02308 ngày 11/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. C;
- CCTHADSH. C;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trịnh Thanh Thúy

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.